

CHÚ TRỌNG THỰC HIỆN TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở QUẢNG BÌNH

ThS. TRƯƠNG VĂN HÀ

Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Bình

Là một tỉnh thuần nông với hơn 80,4% số dân và nguồn lực lao động đang sinh sống và làm việc ở khu vực nông thôn, trong thời gian qua, nông nghiệp đóng vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần phát triển kinh tế và ổn định chính trị - xã hội của tỉnh Quảng Bình.

Cùng với sự phát triển thì vấn đề ô nhiễm môi trường nông thôn ngày càng gia tăng. Vấn đề môi trường bức xúc nhất khu vực nông thôn hiện nay ở tỉnh Quảng Bình là ô nhiễm ở các khu vực nuôi trồng, chế biến thủy sản, khu chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ, các làng nghề, vùng sản xuất thâm canh do tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và khu vực nông thôn do chất thải từ sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt... thu gom chưa triệt để, chưa xử lý đúng quy cách, hợp vệ sinh.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, UBND tỉnh Quảng Bình đã chỉ đạo tăng cường triển khai nhiều hoạt động bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn nhằm kiểm soát và hạn chế ô nhiễm; tập trung xây dựng các văn bản phục vụ công tác quản lý môi trường đặc biệt là hướng dẫn thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới.

Trên cơ sở hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương về việc thực hiện Chương



Bộ mặt nông thôn mới ở xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch

Ảnh: **T.V.H**

trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu ban hành nhiều văn bản đơn đốc, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới, trong đó có tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm. Bên cạnh đó, đối với các vụ việc phát sinh tại các địa phương mà chưa được quy định cụ thể, UBND tỉnh cũng đã kịp thời có các văn bản hướng dẫn nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực để đảm bảo tính thống nhất về sự quản lý trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm, UBND tỉnh đã bố trí từ nguồn ngân sách sự nghiệp môi trường để hỗ trợ kinh phí thực hiện tiêu chí môi trường cho các xã xây dựng nông thôn mới: Kinh phí mua xe đẩy tay thu gom rác thải; kinh phí xây dựng điểm tập kết, thu gom rác thải sinh hoạt; xây dựng

các thùng chứa bằng bê tông cố định chứa bao bì, chai lọ đựng hóa chất bảo vệ thực vật tại các cánh đồng phục vụ nông nghiệp và kinh phí xử lý; mua các loại chế phẩm khử mùi tại điểm tập kết, thu gom rác thải sinh hoạt. Ngoài ra, còn hỗ trợ kinh phí xử lý ô nhiễm môi trường cho một số làng nghề trên địa bàn các xã.

Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, ý nghĩa, thiết thực, thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia và mang lại hiệu quả cao trong việc nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học... Hằng năm, các sở, ban, ngành phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục “Bảo vệ môi trường nông thôn” nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân. Đến nay, các cấp, các ngành đã phát hành 500 đĩa phát thanh nội dung “chung tay bảo vệ môi trường” và hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 5/6 hằng năm để tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh xã, phường, thị trấn nhằm mục đích nâng cao nhận thức cộng đồng.

Nhờ nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội được nâng lên, việc thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trong đó, đến nay tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh từ 54,67% (năm 2010) đã tăng lên gần 90,2%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn quốc gia tăng từ 26% (năm 2010) lên gần 40%.

Hầu hết các cơ sở sản xuất kinh doanh có quy mô lớn đều đầu tư xây dựng công trình xử lý môi trường đảm bảo yêu cầu. Các làng nghề, cụm công nghiệp nằm trên địa bàn các xã chưa đầu tư đầy đủ hạ tầng về bảo vệ môi trường như

chưa có hệ thống thoát nước, thu gom chất thải rắn. Đối với trang trại, gia trại chăn nuôi với quy mô lớn đã cơ bản đầu tư xây dựng đầy đủ các công trình xử lý chất thải: Hàm biogas, ao sinh học, sử dụng đệm lót sinh học,... để xử lý chất thải. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt 98%. Tỷ lệ hộ gia đình cơ sở sản xuất - kinh doanh thực phẩm tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 98%.

Tại nhiều xã, công tác vệ sinh môi trường đường làng ngõ xóm chưa đảm bảo yêu cầu, nhà cửa, hàng rào chưa được chỉnh trang; việc nạo vét, tu bổ ao, hồ chưa được thực hiện thường xuyên, nhằm tạo không gian, cảnh quan sinh thái và điều hòa môi trường tại địa phương. Đến nay, toàn tỉnh có 121/159 xã, phường, thị trấn được bao phủ mạng lưới thu gom rác (đạt tỷ lệ 76%) do ban quản lý các công trình công cộng hoặc các tổ, đội tự quản vệ sinh môi trường thực hiện.

Tỷ lệ số hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh theo quy định đạt 71,3%. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt 71,3%.

Qua 10 năm triển khai xây dựng nông thôn mới, đến nay Quảng Bình có 97/136 xã đạt tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới chiếm tỷ lệ 71,3% trong đó có 62 xã được công nhận đạt nông thôn mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Quảng Bình vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục, đó là: Công tác xã hội hóa trong thực hiện tiêu chí môi trường ở một số địa phương hiệu quả chưa cao, chưa huy động được nguồn lực và sự tham gia tích cực của người dân. Một số địa phương cơ sở chưa thực sự tích cực, vẫn

(Xem tiếp trang 59)

tổ chức sống.

+ Phá bỏ quá trình phosphoryl hóa oxy hóa: Phosphoryl hóa oxy hóa là quá trình mà năng lượng được vận chuyển nhờ phân tử ATP trong suốt quá trình hô hấp diễn ra trong ty thể. Các chất ngăn cản quá trình này do đó sẽ gây độc cho hầu hết các tổ chức sống nên không còn được sử dụng.

+ Sự phá vỡ màng tế bào: Các tế bào được bao bọc bởi một lớp màng, nếu lớp màng này bị phá vỡ, tế bào sẽ chết. Một vài loại thuốc BVTV, như paraquat và một số loại dầu có khả năng phá hủy màng tế bào và do đó gây độc cho phần lớn các tổ chức sống.

Cho đến nay, việc phòng trừ dịch hại cho

cây trồng trong sản xuất nông nghiệp vẫn không thể thiếu thuốc BVTV. Các quốc gia đều phải sử dụng thuốc BVTV để phòng trừ dịch hại. Vấn đề đặt ra là việc quản lý thuốc BVTV phải áp dụng nguyên tắc 4 đúng bao gồm: Đúng thuốc, đúng liều lượng, đúng thời điểm (đặc biệt chú ý thời gian cách ly) và đúng phương pháp, trong đó phải khuyến khích đẩy nhanh việc xây dựng quy trình thuốc BVTV sinh học đối với sản xuất thuốc BVTV hữu cơ.

Trên đây là một số kiến thức cơ bản về thuốc BVTV để chúng ta nắm được đặc điểm của từng loại thuốc và có biện pháp sử dụng hiệu quả và an toàn nhất đối với con người và bảo vệ môi trường sinh thái ■

CHÚ TRỌNG THỰC HIỆN TIÊU CHÍ... (Tiếp theo trang 45)

đang thụ động trong việc quản lý, xử lý các vấn đề môi trường phát sinh trên địa bàn, chưa chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Công tác quản lý chất thải rắn tại một số địa phương còn bất cập, đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi. Kinh phí đầu tư cho công tác khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường còn hạn chế, chủ yếu tranh thủ nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương (xử lý hóa chất bảo vệ thực vật, cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng), nên tiến độ giải quyết chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Ý thức trong chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa được nâng cao.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục kịp thời những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới, trong thời gian tới, tỉnh Quảng Bình đã đề ra 6 giải pháp trọng tâm.

Trong đó, tỉnh sẽ tập trung thực hiện tốt

công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động quần chúng nhân dân, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh tại các làng nghề... Chú trọng xây dựng và thực hiện hương ước, cam kết về bảo vệ môi trường và các mô hình tự quản về môi trường của cộng đồng dân cư, nhất là ở khu vực nông thôn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt nông thôn. Chú trọng công tác quy hoạch phát triển các khu, cụm, điểm công nghiệp, các làng nghề tại các khu vực nông thôn, bảo đảm tính khoa học cao. Xử lý triệt để chất thải rắn, nước thải chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản từ các hộ chăn nuôi cá thể, các trang trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tại khu vực nông thôn bằng mô hình xử lý sinh học kết hợp sử dụng khí sinh học trong sinh hoạt tại các hộ gia đình, trang trại chăn nuôi ■